

TỔNG CỤC THUẾ  
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI

Số: 20S&L /CTHN-TTHT  
V/v thuế TNCN của chuyên gia

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

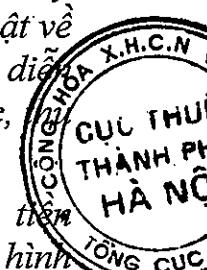
Hà Nội, ngày 9 tháng 6 năm 2021

Kính gửi: Ban quản lý các dự án giáo dục nghề nghiệp vốn ODA  
(Địa chỉ: Số 1, ngõ 17 Tạ Quang Bửu, P. Bách Khoa, Q. Hai Bà Trưng, TP Hà Nội,  
MST: 0103996791)

Trả lời công văn số 207/BQLCDA-TCGN ngày 21/5/2021 của Ban quản lý  
các dự án giáo dục nghề nghiệp vốn ODA hỏi về thuế TNCN của chuyên gia tư vấn,  
Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/08/2013 của Bộ Tài chính  
hướng dẫn thực hiện Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều  
của Luật thuế thu nhập cá nhân và Nghị định số 65/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy  
định chi tiết một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân và Luật sửa đổi, bổ sung  
một số điều của Luật thuế thu nhập cá nhân:

+ Tại Điểm c và Điểm đ Khoản 2 Điều 2 hướng dẫn thu nhập từ tiền lương,  
tiền công:

"c) Tiền thù lao nhận được dưới các hình thức như: tiền hoa hồng đại lý bán  
hang hóa, tiền hoa hồng môi giới; tiền tham gia các đề tài nghiên cứu khoa học, kỹ  
thuật; tiền tham gia các dự án, đề án; tiền nhuận bút theo quy định của pháp luật về  
chế độ nhuận bút; tiền tham gia các hoạt động giảng dạy; tiền tham gia biểu diễn  
văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao; tiền dịch vụ quảng cáo; tiền dịch vụ khác,  tiền  
thuộc lao động.

...đ) Các khoản lợi ích bằng tiền hoặc không bằng tiền ngoài tiền lương, tiền  
công do người sử dụng lao động trả mà người nộp thuế được hưởng dưới mọi hình  
thức:

...đ.4) Phần khoản chi văn phòng phẩm, công tác phí, điện thoại, trang  
phục,... cao hơn mức quy định hiện hành của Nhà nước. Mức khoản chi không tính  
vào thu nhập chịu thuế đối với một số trường hợp như sau:

đ.4.1) Đối với cán bộ, công chức và người làm việc trong các cơ quan hành  
chính sự nghiệp, Đảng, đoàn thể, Hội, Hiệp hội: mức khoản chi áp dụng theo văn  
bản hướng dẫn của Bộ Tài chính.

đ.4.2) Đối với người lao động làm việc trong các tổ chức kinh doanh, các văn  
phòng đại diện: mức khoản chi áp dụng phù hợp với mức xác định thu nhập chịu  
thuế thu nhập doanh nghiệp theo các văn bản hướng dẫn thi hành Luật thuế thu  
nhập doanh nghiệp.

đ.4.3) Đối với người lao động làm việc trong các tổ chức quốc tế, các văn  
phòng đại diện của tổ chức nước ngoài: mức khoản chi thực hiện theo quy định của  
Tổ chức quốc tế, văn phòng đại diện của tổ chức nước ngoài."

+ Tại Điều 25 hướng dẫn về khâu trừ thuế và chứng từ khâu trừ thuế:

*“Điều 25. Khâu trừ thuế và chứng từ khâu trừ thuế”*

*1. Khâu trừ thuế*

*i) Khâu trừ thuế đối với một số trường hợp khác*

Các tổ chức, cá nhân trả tiền công, tiền thù lao, tiền chi khác cho cá nhân cư trú không ký hợp đồng lao động (theo hướng dẫn tại điểm c, d, khoản 2, Điều 2 Thông tư này) hoặc ký hợp đồng lao động dưới ba (03) tháng có tổng mức trả thu nhập từ hai triệu (2.000.000) đồng/lần trở lên thì phải khâu trừ thuế theo mức 10% trên thu nhập trước khi trả cho cá nhân.

...”

- Căn cứ Thông tư 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế thu nhập doanh nghiệp tại Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/2/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế và sửa đổi, bổ dung một số điều của các Nghị định về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014, Thông tư số 119/2014/TT-BTC ngày 25/8/2014, Thông tư số 151/2014/TT-BTC ngày 10/10/2014 của Bộ Tài chính:

+ Tại Điều 4 sửa đổi, bổ sung Điều 6 Thông tư số 78/2014/TT-BTC quy định các khoản chi được trừ và không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế

*“Điều 4. Sửa đổi, bổ sung Điều 6 Thông tư số 78/2014/TT-BTC (đã được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 2 Điều 6 Thông tư số 119/2014/TT-BTC và Điều 1 Thông tư số 151/2014/TT-BTC) như sau:*

*“Điều 6. Các khoản chi được trừ và không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế*

*1. Trừ các khoản chi không được trừ nêu tại Khoản 2 Điều này, doanh nghiệp được trừ mọi khoản chi nếu đáp ứng đủ các điều kiện sau:*

*a) Khoản chi thực tế phát sinh liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.*

*b) Khoản chi có đủ hóa đơn, chứng từ hợp pháp theo quy định của pháp luật.*

*c) Khoản chi nếu có hóa đơn mua hàng hóa, dịch vụ từng lần có giá trị từ 20 triệu đồng trở lên (giá đã bao gồm thuế GTGT) khi thanh toán phải có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt.”*

*...2. Các khoản chi không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế bao gồm:*

*2.9. Chi phụ cấp tàu xe đi nghỉ phép không đúng theo quy định của Bộ Luật Lao động.*

*Chi phụ cấp cho người lao động đi công tác, chi phí đi lại và tiền thuê chỗ ở cho người lao động đi công tác nếu có đầy đủ hóa đơn, chứng từ được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế. Trường hợp doanh nghiệp có khoản tiền đi lại, tiền ở, phụ cấp cho người lao động đi công tác và thực hiện đúng theo*

*“quy chế tài chính hoặc quy chế nội bộ của doanh nghiệp thì được tính vào chi phí được trừ khoản chi khoán tiền đi lại, tiền ở, tiền phụ cấp...”*

Căn cứ các quy định trên, trường hợp Ban quản lý các dự án giáo dục nghề nghiệp vốn ODA (sau đây gọi tắt là Ban QLDA) có thuê chuyên gia tư vấn (là cá nhân không ký hợp đồng lao động hoặc ký hợp đồng lao động dưới ba (03) tháng) thì thu nhập từ hợp đồng làm dịch vụ tư vấn thực hiện các công việc của Ban quản lý dự án mà cá nhân nhận được là thu nhập từ tiền lương, tiền công. Ban QLDA có trách nhiệm khấu trừ thuế theo mức 10% đối với thu nhập từ hai triệu (2.000.000) đồng/lần trả lén trước khi trả cho cá nhân.

Trường hợp Ban QLDA chi các khoản như công tác phí, chi văn phòng phẩm, điện thoại, chi phí đi lại phù hợp với mức khoán chi theo quy định tại quy chế tài chính hoặc quy chế nội bộ của Ban QLDA thì cá nhân nhận khoản chi trong mức khoán của Ban QLDA không phải tính vào thu nhập chịu thuế TNCN. Trường hợp Ban QLDA chi cho người lao động cao hơn mức khoán chi thì phần chi cao hơn mức khoán chi quy định phải tính vào thu nhập chịu thuế TNCN theo quy định.

Trong quá trình thực hiện chính sách thuế, trường hợp còn vướng mắc, đơn vị có thể tham khảo các văn bản hướng dẫn của Cục Thuế TP Hà Nội được đăng tải trên website <http://hanoi.gdt.gov.vn> hoặc liên hệ với Phòng Thanh tra – Kiểm tra 6 để được hỗ trợ giải quyết.

Cục Thuế TP Hà Nội trả lời để Ban quản lý các dự án giáo dục nghề nghiệp vốn ODA được biết và thực hiện.

**Noi nhận:**

- Như trên;
- Phòng TTKT6;
- Phòng NVDTPC;
- Website Cục Thuế;
- Lưu: VT, TTHT(2). (6,3)

